

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK  
TRƯỜNG THPT SỐ 1 NGUYỄN THÁI BÌNH  
DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10C2 NĂM HỌC 2026-2027

GVN lớp: Lương Thị Lê ThanhĐT0382182250



Thông tin thí sinh

| STT | Mã định danh | Họ tên                 | Giới tính | Ngày sinh  | Dân tộc  | Trường THCS                | Lớp mới | Lớp cũ | Ghi chú |
|-----|--------------|------------------------|-----------|------------|----------|----------------------------|---------|--------|---------|
| 1   | HS1014263598 | Lê Nguyễn Thị Thiên Ái | Nữ        | 10/05/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Đăng Lưu  | 10C2    |        |         |
| 2   | HS1015451073 | Triệu Văn An           | Nam       | 05/01/2011 | Nùng     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 3   | HS1014263559 | Ngô Hà Trâm Anh        | Nữ        | 16/02/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Đăng Lưu  | 10C2    |        |         |
| 4   | HS1015451216 | Nguyễn Hồ Quỳnh Anh    | Nữ        | 26/09/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 5   | HS1015438234 | Hoàng Quốc Bảo         | Nam       | 12/04/2011 | Nùng     | THCS Hoàng Hoa Thám        | 10C2    |        |         |
| 6   | HS1015451076 | Nguyễn Duy Bảo         | Nam       | 23/04/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 7   | HS1014263562 | Đỗ Văn Chiến           | Nam       | 08/12/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Đăng Lưu  | 10C2    |        |         |
| 8   | HS1015451032 | Vũ Thành Công          | Nam       | 09/07/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 9   | HS1015451176 | Tổng Thành Đạt         | Nam       | 17/06/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 10  | HS1015438161 | Nguyễn Kim Dung        | Nữ        | 24/06/2011 | Kinh     | THCS Hoàng Hoa Thám        | 10C2    |        |         |
| 11  | HS1014263606 | Đinh Tiến Dũng         | Nam       | 02/11/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Đăng Lưu  | 10C2    |        |         |
| 12  | HS1015451035 | Nguyễn Văn Dũng        | Nam       | 29/07/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 13  | HS1015451081 | Lưu Thị Trà Giang      | Nữ        | 17/06/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 14  | HS1015451222 | Phạm Ngọc Hương Giang  | Nữ        | 01/10/2011 | Mường    | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 15  | HS1015438169 | Nguyễn Minh Hiếu       | Nam       | 15/12/2011 | Kinh     | THCS Hoàng Hoa Thám        | 10C2    |        |         |
| 16  | HS1015451085 | Phan Văn Hiếu          | Nam       | 12/06/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 17  | HS1015451225 | Nguyễn Xuân Hoàng      | Nam       | 17/03/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 18  | HS1014263652 | Nông Thị Thùy Hương    | Nữ        | 30/07/2011 | Tày      | Trường THCS Phan Đăng Lưu  | 10C2    |        |         |
| 19  | HS1015438199 | Mai Gia Huy            | Nam       | 27/02/2011 | Kinh     | THCS Hoàng Hoa Thám        | 10C2    |        |         |
| 20  | HS1015451071 | Nguyễn Trần Duy Khoa   | Nam       | 15/07/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 21  | HS1015451091 | Dương Gia Kiên         | Nam       | 23/02/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 22  | HS1015439550 | Thắm Quỳnh Mai         | Nữ        | 18/09/2011 | Tày      | Trường THCS Hoàng Diệu     | 10C2    |        |         |
| 23  | HS1015451228 | Châu Quê Mẫn           | Nữ        | 09/02/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 24  | HS1015489413 | Nguyễn Hoàng Minh      | Nam       | 26/04/2011 | Kinh     | Trường THCS Trần Phú       | 10C2    |        |         |
| 25  | HS1015439583 | Hoàng Thị Kim Ngân     | Nữ        | 22/05/2011 | Nùng     | Trường THCS Hoàng Diệu     | 10C2    |        |         |
| 26  | HS1021740698 | Nguyễn Ngọc Bảo Ngân   | Nữ        | 07/11/2011 | Kinh     | THCS Hoàng Hoa Thám        | 10C2    |        |         |
| 27  | HS1014263580 | Phạm Nguyễn Quang Nhân | Nam       | 24/02/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Đăng Lưu  | 10C2    |        |         |
| 28  | HS1015451055 | Đặng Thị Yến Nhi       | Nữ        | 05/10/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 29  | HS1015451200 | Lương Nguyễn Kiều Oanh | Nữ        | 24/08/2011 | Thái     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 30  | HS1015451202 | Nguyễn Đình Chấn Phong | Nam       | 14/04/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 31  | HS1015451158 | Đặng Thị Thu Quỳnh     | Nữ        | 24/07/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 32  | HS1014263587 | Trần Minh Tâm          | Nữ        | 22/06/2011 | Sán Chay | Trường THCS Phan Đăng Lưu  | 10C2    |        |         |
| 33  | HS1015451061 | Đỗ Văn Thiên           | Nam       | 22/07/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 34  | HS1014263589 | Nguyễn Anh Thơ         | Nữ        | 04/02/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Đăng Lưu  | 10C2    |        |         |
| 35  | HS1015451209 | Nguyễn Thị Hoài Thương | Nữ        | 10/09/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 36  | HS1015451117 | Phạm Thị Thúy          | Nữ        | 31/05/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 37  | HS1017486930 | Hoàng Thị Tiên         | Nữ        | 21/12/2011 | Nùng     | PTDTNT Ea Kar              | 10C2    |        |         |
| 38  | HS1015438225 | Trần Nguyễn Bảo Trân   | Nữ        | 27/05/2011 | Kinh     | THCS Hoàng Hoa Thám        | 10C2    |        |         |
| 39  | HS1015451165 | Phạm Nguyễn Anh Tuấn   | Nam       | 21/03/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 40  | HS1015451109 | Phùng Minh Tuấn        | Nam       | 08/01/2011 | Nùng     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 41  | HS1015438218 | Tô Hữu Tuyên           | Nam       | 07/01/2011 | Nùng     | THCS Hoàng Hoa Thám        | 10C2    |        |         |
| 42  | HS1015451214 | Ngô Thị Vân            | Nữ        | 21/08/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 43  | HS1015451070 | Trần Lê Hoài Vũ        | Nam       | 28/07/2011 | Kinh     | Trường THCS Phan Chu Trinh | 10C2    |        |         |
| 44  | HS1014263597 | Hứa Trần Bảo Vy        | Nữ        | 26/01/2011 | Nùng     | Trường THCS Phan Đăng Lưu  | 10C2    |        |         |